

Phụ lục 3**DANH MỤC
ĐÓNG MÃ ĐỊNH DANH ĐIỆN TỬ CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THÁI NGUYÊN**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /3/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

STT	Mã định danh điện tử đã cấp theo Quyết định số 911/QĐ-UBND ngày 28/8/2025 của UBND tỉnh	Tên cơ quan, đơn vị	Cấp mã định danh
1	H55.04.01	Trung tâm Phát triển Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên	Cấp 3
2	H55.04.02	Trung tâm Công nghệ Thông tin và Truyền Thông tỉnh Thái Nguyên	Cấp 3
3	H55.10.29	Trung tâm Y tế Định Hoá	Cấp 3
4	H55.10.27	Trung tâm Y tế Đại Từ	Cấp 3
5	H55.10.24	Trung tâm Y tế Phú Bình	Cấp 3
6	H55.11.61	Trung tâm Giáo dục thường xuyên Bắc Kạn	Cấp 3
7	H55.11.72	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Chợ Đồn	Cấp 3
8	H55.11.73	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Chợ Mới	Cấp 3
9	H55.11.77	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Na Rì	Cấp 3
10	H55.11.78	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Ngân Sơn	Cấp 3
11	H55.11.79	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Pác Nặm	Cấp 3
12	H55.11.83	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Sông Công	Cấp 3
13	H55.12.01	Trung tâm Xúc tiến Thương mại tỉnh Thái Nguyên	Cấp 3
14	H55.12.02	Trung tâm Khuyến công và Tư vấn Phát triển Công nghiệp tỉnh Thái Nguyên	Cấp 3
15	H55.13.02	Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước Số 1 tỉnh Thái Nguyên	Cấp 3
16	H55.13.03	Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước Số 2 tỉnh Thái Nguyên	Cấp 3
17	H55.59.08	Trung tâm Công nghệ thông tin Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên	Cấp 3
18	H55.05.11	Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Nguyên	Cấp 3
19	H55.05.15	Quỹ Bảo vệ môi trường, rừng và phòng, chống thiên tai tỉnh Thái Nguyên	Cấp 3
20	H55.10.22.01	Trạm Y tế Quan Triều	Cấp 4
21	H55.10.22.02	Trạm Y tế Quang Vinh	Cấp 4
22	H55.10.22.03	Trạm Y tế Túc Duyên	Cấp 4
23	H55.10.22.04	Trạm Y tế Hoàng Văn Thụ	Cấp 4
24	H55.10.22.05	Trạm Y tế Trung Vương	Cấp 4
25	H55.10.22.06	Trạm Y tế Quang Trung	Cấp 4
26	H55.10.22.07	Trạm Y tế Phan Đình Phùng	Cấp 4

STT	Mã định danh điện tử đã cấp theo Quyết định số 911/QĐ-UBND ngày 28/8/2025 của UBND tỉnh	Tên cơ quan, đơn vị	Cấp mã định danh
27	H55.10.22.08	Trạm Y tế Tân Thịnh	Cấp 4
28	H55.10.22.09	Trạm Y tế Thịnh Đán	Cấp 4
29	H55.10.22.10	Trạm Y tế Đồng Quang	Cấp 4
30	H55.10.22.11	Trạm Y tế Gia Sàng	Cấp 4
31	H55.10.22.12	Trạm Y tế Tân Lập	Cấp 4
32	H55.10.22.13	Trạm Y tế Cam Giá	Cấp 4
33	H55.10.22.14	Trạm Y tế Phú Xá	Cấp 4
34	H55.10.22.15	Trạm Y tế Hương Sơn	Cấp 4
35	H55.10.22.16	Trạm Y tế Trung Thành	Cấp 4
36	H55.10.22.17	Trạm Y tế Tân Thành	Cấp 4
37	H55.10.22.18	Trạm Y tế Tân Long	Cấp 4
38	H55.10.22.19	Trạm Y tế Phúc Hà	Cấp 4
39	H55.10.22.20	Trạm Y tế Phúc Xuân	Cấp 4
40	H55.10.22.21	Trạm Y tế Quyết Thắng	Cấp 4
41	H55.10.22.22	Trạm Y tế Phúc Trìu	Cấp 4
42	H55.10.22.23	Trạm Y tế Thịnh Đức	Cấp 4
43	H55.10.22.24	Trạm Y tế Tích Lương	Cấp 4
44	H55.10.22.25	Trạm Y tế Tân Cương	Cấp 4
45	H55.10.22.26	Trạm Y tế Cao Ngạn	Cấp 4
46	H55.10.22.27	Trạm Y tế Đồng Bầm	Cấp 4
47	H55.10.22.28	Trạm Y tế Chùa Hang	Cấp 4
48	H55.10.22.29	Trạm Y tế Sơn Cẩm	Cấp 4
49	H55.10.22.30	Trạm Y tế Huống Thượng	Cấp 4
50	H55.10.22.31	Trạm Y tế Đồng Liên	Cấp 4
51	H55.10.22.32	Trạm Y tế Linh Sơn	Cấp 4
52	H55.10.23.01	Trạm Y tế Lương Sơn	Cấp 4
53	H55.10.23.03	Trạm Y tế Mỏ Chè	Cấp 4
54	H55.10.23.04	Trạm Y tế Cải Đan	Cấp 4
55	H55.10.23.05	Trạm Y tế Thắng Lợi	Cấp 4
56	H55.10.23.06	Trạm Y tế Phó Cò	Cấp 4
57	H55.10.23.07	Trạm Y tế Châu Sơn	Cấp 4
58	H55.10.23.08	Trạm Y tế Tân Quang	Cấp 4
59	H55.10.23.09	Trạm Y tế Bách Quang	Cấp 4
60	H55.10.23.10	Trạm Y tế Bình Sơn	Cấp 4

STT	Mã định danh điện tử đã cấp theo Quyết định số 911/QĐ-UBND ngày 28/8/2025 của UBND tỉnh	Tên cơ quan, đơn vị	Cấp mã định danh
61	H55.10.23.11	Trạm Y tế Bá Xuyên	Cấp 4
62	H55.10.24.01	Trạm Y tế Hương Sơn	Cấp 4
63	H55.10.24.02	Trạm Y tế Bàn Đát	Cấp 4
64	H55.10.24.03	Trạm Y tế Tân Khánh	Cấp 4
65	H55.10.24.04	Trạm Y tế Tân Kim	Cấp 4
66	H55.10.24.05	Trạm Y tế Tân Thành	Cấp 4
67	H55.10.24.06	Trạm Y tế Đào Xá	Cấp 4
68	H55.10.24.07	Trạm Y tế Bảo Lý	Cấp 4
69	H55.10.24.08	Trạm Y tế Thượng Đình	Cấp 4
70	H55.10.24.09	Trạm Y tế Tân Hòa	Cấp 4
71	H55.10.24.10	Trạm Y tế Nhã Lộng	Cấp 4
72	H55.10.24.11	Trạm Y tế Diềm Thụy	Cấp 4
73	H55.10.24.12	Trạm Y tế Xuân Phương	Cấp 4
74	H55.10.24.13	Trạm Y tế Tân Đức	Cấp 4
75	H55.10.24.14	Trạm Y tế Úc Kỳ	Cấp 4
76	H55.10.24.15	Trạm Y tế Lương Phú	Cấp 4
77	H55.10.24.16	Trạm Y tế Nga My	Cấp 4
78	H55.10.24.17	Trạm Y tế Kha Sơn	Cấp 4
79	H55.10.24.18	Trạm Y tế Thanh Ninh	Cấp 4
80	H55.10.24.19	Trạm Y tế Dương Thành	Cấp 4
81	H55.10.24.20	Trạm Y tế Hà Châu	Cấp 4
82	H55.10.25.01	Trạm Y tế Bãi Bông	Cấp 4
83	H55.10.25.02	Trạm Y tế Bắc Sơn	Cấp 4
84	H55.10.25.03	Trạm Y tế Ba Hàng	Cấp 4
85	H55.10.25.04	Trạm Y tế Phúc Tân	Cấp 4
86	H55.10.25.05	Trạm Y tế Phúc Thuận	Cấp 4
87	H55.10.25.06	Trạm Y tế Hồng Tiến	Cấp 4
88	H55.10.25.07	Trạm Y tế Minh Đức	Cấp 4
89	H55.10.25.08	Trạm Y tế Đắc Sơn	Cấp 4
90	H55.10.25.09	Trạm Y tế Đồng Tiến	Cấp 4
91	H55.10.25.10	Trạm Y tế Thành Công	Cấp 4
92	H55.10.25.11	Trạm Y tế Tiên Phong	Cấp 4
93	H55.10.25.12	Trạm Y tế Vạn Phái	Cấp 4
94	H55.10.25.13	Trạm Y tế Nam Tiến	Cấp 4

STT	Mã định danh điện tử đã cấp theo Quyết định số 911/QĐ-UBND ngày 28/8/2025 của UBND tỉnh	Tên cơ quan, đơn vị	Cấp mã định danh
95	H55.10.25.14	Trạm Y tế Tân Hương	Cấp 4
96	H55.10.25.15	Trạm Y tế Đông Cao	Cấp 4
97	H55.10.25.16	Trạm Y tế Trung Thành	Cấp 4
98	H55.10.25.17	Trạm Y tế Tân Phú	Cấp 4
99	H55.10.25.18	Trạm Y tế Thuận Thành	Cấp 4
100	H55.10.26.01	Trạm Y tế Sông cầu	Cấp 4
101	H55.10.26.02	Trạm Y tế Trại Cau	Cấp 4
102	H55.10.26.03	Trạm Y tế Văn Lãng	Cấp 4
103	H55.10.26.04	Trạm Y tế Tân Long	Cấp 4
104	H55.10.26.05	Trạm Y tế Hòa Bình	Cấp 4
105	H55.10.26.06	Trạm Y tế Quang Sơn	Cấp 4
106	H55.10.26.07	Trạm Y tế Minh Lập	Cấp 4
107	H55.10.26.08	Trạm Y tế Văn Hán	Cấp 4
108	H55.10.26.09	Trạm Y tế Hóa Trung	Cấp 4
109	H55.10.26.10	Trạm Y tế Khe Mo	Cấp 4
110	H55.10.26.11	Trạm Y tế Cây Thị	Cấp 4
111	H55.10.26.12	Trạm Y tế Hóa Thượng	Cấp 4
112	H55.10.26.13	Trạm Y tế Hợp Tiến	Cấp 4
113	H55.10.26.15	Trạm Y tế Nam Hòa	Cấp 4
114	H55.10.27.01	Trạm Y tế Hùng Sơn	Cấp 4
115	H55.10.27.02	Trạm Y tế Quân Chu	Cấp 4
116	H55.10.27.03	Trạm Y tế Phúc Lương	Cấp 4
117	H55.10.27.04	Trạm Y tế Minh Tiến	Cấp 4
118	H55.10.27.05	Trạm Y tế Yên Lãng	Cấp 4
119	H55.10.27.06	Trạm Y tế Đức Lương	Cấp 4
120	H55.10.27.07	Trạm Y tế Phú Cường	Cấp 4
121	H55.10.27.09	Trạm Y tế Phú Lạc	Cấp 4
122	H55.10.27.10	Trạm Y tế Tân Linh	Cấp 4
123	H55.10.27.11	Trạm Y tế Phú Thịnh	Cấp 4
124	H55.10.27.12	Trạm Y tế Phục Linh	Cấp 4
125	H55.10.27.13	Trạm Y tế Phú Xuyên	Cấp 4
126	H55.10.27.14	Trạm Y tế Bản Ngoại	Cấp 4
127	H55.10.27.15	Trạm Y tế Tiên Hội	Cấp 4
128	H55.10.27.16	Trạm Y tế Cù Vân	Cấp 4

STT	Mã định danh điện tử đã cấp theo Quyết định số 911/QĐ-UBND ngày 28/8/2025 của UBND tỉnh	Tên cơ quan, đơn vị	Cấp mã định danh
129	H55.10.27.17	Trạm Y tế Hà Thượng	Cấp 4
130	H55.10.27.18	Trạm Y tế La Bằng	Cấp 4
131	H55.10.27.19	Trạm Y tế Hoàng Nông	Cấp 4
132	H55.10.27.20	Trạm Y tế Khôi Kỳ	Cấp 4
133	H55.10.27.21	Trạm Y tế An Khánh	Cấp 4
134	H55.10.27.22	Trạm Y tế Tân Thái	Cấp 4
135	H55.10.27.23	Trạm Y tế Bình Thuận	Cấp 4
136	H55.10.27.24	Trạm Y tế Lục Ba	Cấp 4
137	H55.10.27.25	Trạm Y tế Mỹ Yên	Cấp 4
138	H55.10.27.27	Trạm Y tế Văn Yên	Cấp 4
139	H55.10.27.29	Trạm Y tế Cát Nê	Cấp 4
140	H55.10.27.31	Trạm Y tế Vạn Phú	Cấp 4
141	H55.10.28.01	Trạm Y tế Giang Tiên	Cấp 4
142	H55.10.28.02	Trạm Y tế Đu	Cấp 4
143	H55.10.28.03	Trạm Y tế Yên Ninh	Cấp 4
144	H55.10.28.04	Trạm Y tế Yên Trạch	Cấp 4
145	H55.10.28.05	Trạm Y tế Yên Đổ	Cấp 4
146	H55.10.28.06	Trạm Y tế Yên Lạc	Cấp 4
147	H55.10.28.07	Trạm Y tế Ôn Lương	Cấp 4
148	H55.10.28.08	Trạm Y tế Động Đạt	Cấp 4
149	H55.10.28.09	Trạm Y tế Phú Lý	Cấp 4
150	H55.10.28.10	Trạm Y tế Phú Đô	Cấp 4
151	H55.10.28.11	Trạm Y tế Hợp Thành	Cấp 4
152	H55.10.28.12	Trạm Y tế Tức Tranh	Cấp 4
153	H55.10.28.14	Trạm Y tế Vô Tranh	Cấp 4
154	H55.10.28.15	Trạm Y tế Cổ Lũng	Cấp 4
155	H55.10.29.01	Trạm Y tế Chợ Chu	Cấp 4
156	H55.10.29.02	Trạm Y tế Linh Thông	Cấp 4
157	H55.10.29.03	Trạm Y tế Lam Vỹ	Cấp 4
158	H55.10.29.04	Trạm Y tế Quy Kỳ	Cấp 4
159	H55.10.29.05	Trạm Y tế Tân Thịnh	Cấp 4
160	H55.10.29.06	Trạm Y tế Kim Phượng	Cấp 4
161	H55.10.29.07	Trạm Y tế Bảo Linh	Cấp 4
162	H55.10.29.09	Trạm Y tế Phúc Chu	Cấp 4

STT	Mã định danh điện tử đã cấp theo Quyết định số 911/QĐ-UBND ngày 28/8/2025 của UBND tỉnh	Tên cơ quan, đơn vị	Cấp mã định danh
163	H55.10.29.10	Trạm Y tế Tân Dương	Cấp 4
164	H55.10.29.11	Trạm Y tế Phượng Tiến	Cấp 4
165	H55.10.29.13	Trạm Y tế Đồng Thịnh	Cấp 4
166	H55.10.29.14	Trạm Y tế Định Biên	Cấp 4
167	H55.10.29.15	Trạm Y tế Thanh Định	Cấp 4
168	H55.10.29.16	Trạm Y tế Trung Hội	Cấp 4
169	H55.10.29.17	Trạm Y tế Trung Lương	Cấp 4
170	H55.10.29.18	Trạm Y tế Bình Yên	Cấp 4
171	H55.10.29.19	Trạm Y tế Diềm Mặc	Cấp 4
172	H55.10.29.20	Trạm Y tế Phú Tiến	Cấp 4
173	H55.10.29.21	Trạm Y tế Bộc Nhiêu	Cấp 4
174	H55.10.29.22	Trạm Y tế Sơn Phú	Cấp 4
175	H55.10.29.23	Trạm Y tế Phú Đình	Cấp 4
176	H55.10.29.24	Trạm Y tế Bình Thành	Cấp 4
177	H55.10.30.01	Trạm Y tế Đình Cả	Cấp 4
178	H55.10.30.02	Trạm Y tế Sáng Mộc	Cấp 4
179	H55.10.30.03	Trạm Y tế Nghinh Tường	Cấp 4
180	H55.10.30.04	Trạm Y tế Thần Xa	Cấp 4
181	H55.10.30.05	Trạm Y tế xã Vũ Chấn	Cấp 4
182	H55.10.30.06	Trạm Y tế Thượng Nung	Cấp 4
183	H55.10.30.07	Trạm Y tế Phú Thượng	Cấp 4
184	H55.10.30.08	Trạm Y tế Cúc đường	Cấp 4
185	H55.10.30.09	Trạm Y tế La Hiên	Cấp 4
186	H55.10.30.10	Trạm Y tế Lâu Thượng	Cấp 4
187	H55.10.30.11	Trạm Y tế Tràng Xá	Cấp 4
188	H55.10.30.12	Trạm Y tế Phương Giao	Cấp 4
189	H55.10.30.13	Trạm Y tế Liên Minh	Cấp 4
190	H55.10.30.14	Trạm Y tế Dân Tiến	Cấp 4
191	H55.10.30.15	Trạm Y tế Bình Long	Cấp 4
192	H55.10.34.01	Trạm Y tế Đức Xuân	Cấp 4
193	H55.10.34.02	Trạm Y tế Nguyễn Thị Minh Khai	Cấp 4
194	H55.10.34.03	Trạm Y tế Huyền Tung	Cấp 4
195	H55.10.34.04	Trạm Y tế Sông Cầu	Cấp 4
196	H55.10.34.05	Trạm Y tế Xuất Hóa	Cấp 4

STT	Mã định danh điện tử đã cấp theo Quyết định số 911/QĐ-UBND ngày 28/8/2025 của UBND tỉnh	Tên cơ quan, đơn vị	Cấp mã định danh
197	H55.10.34.06	Trạm Y tế Nông Thượng	Cấp 4
198	H55.10.34.07	Trạm Y tế Phùng Chí Kiên	Cấp 4
199	H55.10.34.08	Trạm Y tế Dương Quang	Cấp 4
200	H55.10.35.01	Trạm Y tế Mỹ Phương	Cấp 4
201	H55.10.35.02	Trạm Y tế Chu Hương	Cấp 4
202	H55.10.35.03	Trạm Y tế Yên Dương	Cấp 4
203	H55.10.35.04	Trạm Y tế Hà Hiệu	Cấp 4
204	H55.10.35.05	Trạm Y tế Phúc Lộc	Cấp 4
205	H55.10.35.06	Trạm Y tế Bành Trạch	Cấp 4
206	H55.10.35.07	Trạm Y tế Chợ Rã	Cấp 4
207	H55.10.35.08	Trạm Y tế Địa Linh	Cấp 4
208	H55.10.35.09	Trạm Y tế Thượng Giáo	Cấp 4
209	H55.10.35.10	Trạm Y tế Khang Ninh	Cấp 4
210	H55.10.35.11	Trạm Y tế Cao Thượng	Cấp 4
211	H55.10.35.12	Trạm Y tế Nam Mẫu	Cấp 4
212	H55.10.35.13	Trạm Y tế Hoàng Trĩ	Cấp 4
213	H55.10.35.14	Trạm Y tế Quảng Khê	Cấp 4
214	H55.10.35.15	Trạm Y tế Đồng Phúc	Cấp 4
215	H55.10.36.01	Trạm Y tế Phú Thông	Cấp 4
216	H55.10.36.02	Trạm Y tế Vi Hương	Cấp 4
217	H55.10.36.03	Trạm Y tế Lục Bình	Cấp 4
218	H55.10.36.04	Trạm Y tế Tân Tú	Cấp 4
219	H55.10.36.05	Trạm Y tế Sỹ Bình	Cấp 4
220	H55.10.36.06	Trạm Y tế Vũ Muộn	Cấp 4
221	H55.10.36.07	Trạm Y tế Cao Sơn	Cấp 4
222	H55.10.36.08	Trạm Y tế Cẩm Giàng	Cấp 4
223	H55.10.36.09	Trạm Y tế Quân Hà	Cấp 4
224	H55.10.36.10	Trạm Y tế Nguyễn Phúc	Cấp 4
225	H55.10.36.11	Trạm Y tế Mỹ Thanh	Cấp 4
226	H55.10.36.12	Trạm Y tế Dương Phong	Cấp 4
227	H55.10.36.13	Trạm Y tế Quang Thuận	Cấp 4
228	H55.10.36.14	Trạm Y tế Đôn Phong	Cấp 4
229	H55.10.37.01	Trạm Y tế Xuân Lạc	Cấp 4
230	H55.10.37.02	Trạm Y tế Nam Cường	Cấp 4

STT	Mã định danh điện tử đã cấp theo Quyết định số 911/QĐ-UBND ngày 28/8/2025 của UBND tỉnh	Tên cơ quan, đơn vị	Cấp mã định danh
231	H55.10.37.03	Trạm Y tế Đồng Lạc	Cấp 4
232	H55.10.37.04	Trạm Y tế Quảng Bạch	Cấp 4
233	H55.10.37.05	Trạm Y tế Tân Lập	Cấp 4
234	H55.10.37.06	Trạm Y tế Bằng Lũng	Cấp 4
235	H55.10.37.07	Trạm Y tế Ngọc Phái	Cấp 4
236	H55.10.37.08	Trạm Y tế Bằng Lãng	Cấp 4
237	H55.10.37.09	Trạm Y tế Phương Viên	Cấp 4
238	H55.10.37.10	Trạm Y tế Nghĩa Tá	Cấp 4
239	H55.10.37.11	Trạm Y tế Lương Bằng	Cấp 4
240	H55.10.37.12	Trạm Y tế Bình Trung	Cấp 4
241	H55.10.37.13	Trạm Y tế Yên Phong	Cấp 4
242	H55.10.37.14	Trạm Y tế Yên Mỹ	Cấp 4
243	H55.10.37.15	Trạm Y tế Đại Sảo	Cấp 4
244	H55.10.37.16	Trạm Y tế Yên Thịnh	Cấp 4
245	H55.10.37.17	Trạm Y tế Yên Thượng	Cấp 4
246	H55.10.37.18	Trạm Y tế Bản Thi	Cấp 4
247	H55.10.37.19	Trạm Y tế Đồng Thắng	Cấp 4
248	H55.10.37.20	Trạm Y tế Bằng Phúc	Cấp 4
249	H55.10.38.01	Trạm Y tế Tân Sơn	Cấp 4
250	H55.10.38.02	Trạm Y tế Hòa Mục	Cấp 4
251	H55.10.38.03	Trạm Y tế Cao Kỳ	Cấp 4
252	H55.10.38.04	Trạm Y tế Mai Lạp	Cấp 4
253	H55.10.38.05	Trạm Y tế Thanh Vận	Cấp 4
254	H55.10.38.06	Trạm Y tế Thanh Mai	Cấp 4
255	H55.10.38.07	Trạm Y tế Nông Hạ	Cấp 4
256	H55.10.38.08	Trạm Y tế Thanh Thịnh	Cấp 4
257	H55.10.38.09	Trạm Y tế Như Cỏ	Cấp 4
258	H55.10.38.10	Trạm Y tế Bình Văn	Cấp 4
259	H55.10.38.11	Trạm Y tế Yên Hân	Cấp 4
260	H55.10.38.12	Trạm Y tế Yên Cư	Cấp 4
261	H55.10.38.13	Trạm Y tế Quảng Chu	Cấp 4
262	H55.10.38.14	Trạm Y tế Đồng Tâm	Cấp 4
263	H55.10.39.01	Trạm Y tế Văn Lang	Cấp 4
264	H55.10.39.02	Trạm Y tế Kim Hỷ	Cấp 4

STT	Mã định danh điện tử đã cấp theo Quyết định số 911/QĐ-UBND ngày 28/8/2025 của UBND tỉnh	Tên cơ quan, đơn vị	Cấp mã định danh
265	H55.10.39.03	Trạm Y tế Lương Thượng	Cấp 4
266	H55.10.39.04	Trạm Y tế Cường Lợi	Cấp 4
267	H55.10.39.05	Trạm Y tế Văn Vũ	Cấp 4
268	H55.10.39.06	Trạm Y tế Yên Lạc	Cấp 4
269	H55.10.39.07	Trạm Y tế Kim Lư	Cấp 4
270	H55.10.39.08	Trạm Y tế Sơn Thành	Cấp 4
271	H55.10.39.09	Trạm Y tế Trần Phú	Cấp 4
272	H55.10.39.10	Trạm Y tế Cư Lễ	Cấp 4
273	H55.10.39.11	Trạm Y tế Văn Minh	Cấp 4
274	H55.10.39.12	Trạm Y tế Côn Minh	Cấp 4
275	H55.10.39.13	Trạm Y tế Quang Phong	Cấp 4
276	H55.10.39.14	Trạm Y tế Dương Sơn	Cấp 4
277	H55.10.39.15	Trạm Y tế Xuân Dương	Cấp 4
278	H55.10.39.16	Trạm Y tế Đồng Xá	Cấp 4
279	H55.10.39.17	Trạm Y tế Liêm Thủy	Cấp 4
280	H55.10.40.01	Trạm Y tế Vân Tùng	Cấp 4
281	H55.10.40.02	Trạm Y tế Đức Vân	Cấp 4
282	H55.10.40.03	Trạm Y tế Bằng Vân	Cấp 4
283	H55.10.40.04	Trạm Y tế Thượng Ân	Cấp 4
284	H55.10.40.05	Trạm Y tế Cốc Đán	Cấp 4
285	H55.10.40.06	Trạm Y tế Thượng Quan	Cấp 4
286	H55.10.40.07	Trạm Y tế Thuận Mang	Cấp 4
287	H55.10.40.08	Trạm Y tế Hiệp Lực	Cấp 4
288	H55.10.40.09	Trạm Y tế Trung Hòa	Cấp 4
289	H55.10.40.10	Trạm Y tế Nà Phặc	Cấp 4
290	H55.10.41.01	Trạm Y tế An Thắng	Cấp 4
291	H55.10.41.02	Trạm Y tế Nghiên Loan	Cấp 4
292	H55.10.41.03	Trạm Y tế Xuân La	Cấp 4
293	H55.10.41.04	Trạm Y tế Bằng Thành	Cấp 4
294	H55.10.41.05	Trạm Y tế Bộc Bó	Cấp 4
295	H55.10.41.06	Trạm Y tế Nhạn Môn	Cấp 4
296	H55.10.41.07	Trạm Y tế Giáo Hiệu	Cấp 4
297	H55.10.41.08	Trạm Y tế Công Bằng	Cấp 4
298	H55.10.41.09	Trạm Y tế Cổ Linh	Cấp 4

STT	Mã định danh điện tử đã cấp theo Quyết định số 911/QĐ-UBND ngày 28/8/2025 của UBND tỉnh	Tên cơ quan, đơn vị	Cấp mã định danh
299	H55.10.41.10	Trạm Y tế Cao Tân	Cấp 4
300	H55.59.11.01	Chi nhánh Trung tâm Khuyến nông và Môi trường khu vực I	Cấp 4
301	H55.59.11.02	Chi nhánh Trung tâm Khuyến nông và Môi trường khu vực II	Cấp 4
302	H55.59.11.03	Chi nhánh Trung tâm Khuyến nông và Môi trường khu vực III	Cấp 4
303	H55.59.11.04	Chi nhánh Trung tâm Khuyến nông và Môi trường khu vực IV	Cấp 4
304	H55.59.11.05	Chi nhánh Trung tâm Khuyến nông và Môi trường khu vực V	Cấp 4
305	H55.59.11.06	Chi nhánh Trung tâm Khuyến nông và Môi trường khu vực VI	Cấp 4
306	H55.59.11.07	Chi nhánh Trung tâm Khuyến nông và Môi trường khu vực VII	Cấp 4
307	H55.59.11.08	Chi nhánh Trung tâm Khuyến nông và Môi trường khu vực VIII	Cấp 4
308	H55.59.11.09	Chi nhánh Trung tâm Khuyến nông và Môi trường khu vực IX	Cấp 4
309	H55.59.11.10	Chi nhánh Trung tâm Khuyến nông và Môi trường khu vực X	Cấp 4
310	H55.59.11.11	Chi nhánh Trung tâm Khuyến nông và Môi trường khu vực XI	Cấp 4
311	H55.59.11.12	Chi nhánh Trung tâm Khuyến nông và Môi trường khu vực XII	Cấp 4
312	H55.59.11.13	Chi nhánh Trung tâm Khuyến nông và Môi trường khu vực XIII	Cấp 4
313	H55.59.11.14	Chi nhánh Trung tâm Khuyến nông và Môi trường khu vực XIV	Cấp 4
314	H55.59.11.15	Chi nhánh Trung tâm Khuyến nông và Môi trường khu vực XV	Cấp 4
315	H55.59.11.16	Chi nhánh Trung tâm Khuyến nông và Môi trường khu vực XVI	Cấp 4
316	H55.59.11.17	Chi nhánh Trung tâm Khuyến nông và Môi trường khu vực XVII	Cấp 4